

**ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT**

*

Số 22-QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Đảng ủy
Trường Đại học Mỏ - Địa chất nhiệm kỳ 2020 - 2025**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp;
- Căn cứ Quy định số 3214-QĐ/ĐUK ngày 31/5/2019 của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội về Quy định phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quyết định số 3912-QĐ/ĐUK ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội về việc chuẩn y Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Trường Đại học Mỏ - Địa chất khoá XX, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Nghị quyết cuộc họp Đảng ủy ngày 31 tháng 3 năm 2020,

**ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
QUYẾT ĐỊNH**

- Điều 1.** Ban hành Quy chế làm việc của Đảng ủy Trường Đại học Mỏ - Địa chất nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Đảng ủy Trường, các ban của Đảng ủy Trường, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, các tổ chức đảng, các tổ chức Đoàn thể, các đồng chí ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy và ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- BTV Đảng ủy Khối (để b/cáo),
- BGH,
- Các đơn vị trong Trường,
- E-OFFICE,
- Lưu VPĐĐ.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Trần Xuân Trường



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẢNG ỦY
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT KHÓA XX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Kèm theo Quyết định số 22-QĐ/ĐU ngày 05 tháng 5 năm 2020
của Đảng ủy Trường Đại học Mỏ - Địa chất)

CHƯƠNG I

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG ỦY,
BAN THƯỜNG VỤ, ỦY BAN KIỂM TRA, VĂN PHÒNG VÀ CÁC BAN
CỦA ĐẢNG ỦY**

Điều 1. Chức năng của Đảng ủy

1. Đảng ủy Trường Đại học Mỏ - Địa chất là cơ quan chấp hành của Đảng bộ Trường Đại học Mỏ - Địa chất, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Đảng bộ giữa 2 kỳ Đại hội.

2. Đảng ủy Trường Đại học Mỏ - Địa chất có chức năng lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, công tác của Nhà trường; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và quần chúng; xây dựng Đảng bộ và Nhà trường vững mạnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đảng ủy

1. Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng

a) Phổ biến, quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XX (nhiệm kỳ 2020-2025). Xây dựng chương trình hành động, nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch thực hiện cho toàn Đảng bộ. Đồng thời kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Lãnh đạo xây dựng Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh.

c) Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho đảng viên và quần chúng; bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho đảng viên; phát huy truyền thống yêu nước, kiên định độc lập dân tộc; xây dựng tinh thần làm chủ, đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên và quần chúng, giúp đảng viên và quần chúng nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

d) Lãnh đạo đảng viên và quần chúng đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ; những hành vi nói, viết, làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phòng, chống sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của đảng viên.

2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng

a) Lãnh đạo xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ, công tác chuyên môn của Nhà trường, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh

thần của cán bộ, đảng viên và quần chúng. Có chủ trương, nghị quyết để tổ chức, động viên cán bộ, đảng viên, quần chúng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

b) Quyết nghị những nhiệm vụ trọng yếu về chuyên môn và giải pháp thực hiện trong từng thời kỳ. Lãnh đạo, chỉ đạo và quyết định các chủ trương lớn về chiến lược phát triển, về kế hoạch đầu tư và sử dụng nguồn tài chính của Nhà trường...

c) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng giám sát mọi hoạt động của Nhà trường; đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động sáng tạo, không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

d) Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong Nhà trường, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và quần chúng, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; lãnh đạo công tác bảo vệ chính trị nội bộ và đoàn kết nội bộ.

đ) Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch; giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của Nhà trường.

3. Lãnh đạo công tác tổ chức - cán bộ

a) Đảng ủy Trường thống nhất lãnh đạo công tác tổ chức - cán bộ và quản lý cán bộ; lãnh đạo xây dựng và thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của Nhà trường theo nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện và nguyên tắc tập trung dân chủ.

b) Chịu trách nhiệm thực hiện các quyết định của Trung ương, Thành ủy Hà Nội, Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội và Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác tổ chức - cán bộ.

c) Đề xuất ý kiến đề cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về công tác tổ chức - cán bộ của Nhà trường thuộc thẩm quyền của cấp trên.

d) Thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ là lãnh đạo các phòng, khoa, ban, trung tâm, văn phòng và theo phân cấp: bổ sung các chức danh cấp ủy trực thuộc; đánh giá, phê duyệt quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ chính sách cán bộ; kiểm tra, giám sát cán bộ; giải quyết khiếu nại tố cáo về cán bộ; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khi cần thiết; bố trí, phân công cán bộ chuyên trách giúp việc cho Đảng ủy Trường...

4. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng

a) Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên; thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

b) Lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện nhiệm vụ học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt.

c) Lãnh đạo xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt việc sinh hoạt đảng và nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

d) Lãnh đạo thực hiện công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình.

d) Lãnh đạo việc xây dựng cấp ủy cấp dưới có đủ phẩm chất, năng lực, được đảng viên và quần chúng tín nhiệm.

e) Lãnh đạo việc tổ chức đại hội của Đảng bộ, các đảng bộ bộ phận và các chi bộ trong toàn Đảng bộ. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức đảng trực thuộc; xét và quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức; chuẩn y cấp ủy, bổ sung, chỉ định cấp ủy các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; thường xuyên kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng cấp trên và nghị quyết của Đảng ủy Trường; chỉ đạo các chi bộ và đảng bộ bộ phận xây dựng phương hướng nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong từng giai đoạn cụ thể, chỉ đạo kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện; nghe báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy chế làm việc; giải quyết những kiến nghị về công tác kiểm tra, giám sát; lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng.

h) Lãnh đạo thực hiện việc đánh giá chất lượng đảng viên và các tổ chức đảng; xét khen thưởng, kỷ luật đảng viên và tổ chức đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

i) Quyết định chương trình công tác, quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; đề xuất ý kiến với Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội, Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về những vấn đề theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Lãnh đạo hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội

Xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, các hội vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức; đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nhiệm vụ của Nhà trường.

6. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thường vụ Đảng ủy

1. Ban thường vụ Đảng ủy chịu trách nhiệm điều hành và giải quyết công việc hàng ngày giữa 2 kỳ họp của Đảng ủy; lãnh đạo và kiểm tra việc thực hiện các nghị

quyết của Đảng cấp trên, của Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường và nghị quyết của Đảng ủy giữa 2 kỳ họp Đảng ủy.

2. Trình Đảng ủy quyết định:

a) Những chủ trương, biện pháp lớn nhằm thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng cấp trên.

b) Những vấn đề có tính chiến lược về định hướng phát triển Nhà trường; công tác chính trị tư tưởng, an ninh chính trị nội bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ; hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ; xây dựng và đầu tư cơ sở vật chất của Nhà trường.

c) Những vấn đề về kỷ luật và khiếu nại kỷ luật Đảng.

3. Được Đảng ủy ủy nhiệm quyết định những vấn đề sau:

a) Phân công công tác của các ủy viên Ban thường vụ, Đảng ủy viên.

b) Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Đảng ủy: tổng hợp tình hình và chuẩn bị các văn bản (dự thảo Nghị quyết, đề án công tác, nội dung sinh hoạt chuyên đề, báo cáo sơ kết, tổng kết,...), thông tin cần thiết để Đảng ủy thảo luận, quyết định.

c) Chịu trách nhiệm về công tác đảng vụ, công tác tài chính của Đảng bộ, đảm bảo chế độ báo cáo với cấp ủy cấp trên, thông tin cho các đồng chí Đảng ủy viên, các tổ chức đảng và đảng viên những vấn đề cần thiết theo quy định.

d) Chuẩn bị các dự thảo văn kiện và đề án nhân sự đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2025-2030. Thông qua báo cáo chính trị và phương án nhân sự bầu cấp ủy mới của đại hội các đảng bộ bộ phận và các chi bộ trong Đảng bộ.

đ) Quy định chế độ khen thưởng trong Đảng bộ.

e) Trực tiếp lãnh đạo và chỉ đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, các ban của Đảng ủy và Văn phòng Đảng - Đoàn thể; quản lý cán bộ chuyên trách công tác đảng.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của các ban thuộc Đảng ủy (Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Chuyên môn)

1. Tham mưu cho Đảng ủy thực hiện tốt các nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công. Riêng nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy được quy định trong Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

2. Xây dựng và triển khai chương trình công tác của ban trong nhiệm kỳ, hàng năm và định kỳ đánh giá.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Đảng - Đoàn thể

1. Đối với Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể

a) Chỉ đạo, kiểm tra và giám sát chuyên viên Văn phòng Đảng - Đoàn thể thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

b) Trực tiếp thực hiện các công việc theo sự chỉ đạo của Bí thư, Phó bí thư và Ban Giám hiệu Nhà trường.

2. Đối với chuyên viên thực hiện công tác Đảng

a) Thực hiện các công việc liên quan đến công tác Đảng cho đảng viên và quần chúng.

b) Thực hiện các công việc văn phòng do Bí thư, Phó Bí thư, Ban thường vụ Đảng ủy và Chánh Văn phòng yêu cầu.

c) Quản lý con dấu, lưu hồ sơ và tài liệu của Đảng bộ và đảng viên; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ của Đảng bộ theo đúng quy định.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, BÍ THƯ VÀ PHÓ BÍ THƯ

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đảng ủy viên

1. Tham gia lãnh đạo tập thể Đảng ủy; hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công; thảo luận, biểu quyết những vấn đề chung của Đảng ủy; dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các kỳ họp; chủ động đề xuất ý kiến với Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy về chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chung của Đảng bộ.

2. Định kỳ làm việc với các tổ chức đảng được phân công phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nghị quyết và báo cáo kết quả làm việc với Đảng ủy; chịu trách nhiệm về tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu xảy ra ở tổ chức đảng mình phụ trách. Phản ánh và đề xuất kịp thời với Đảng ủy và Ban thường vụ Đảng ủy những diễn biến về tư tưởng, công tác tổ chức - cán bộ và mọi hoạt động trong tổ chức đảng mình phụ trách.

3. Trực tiếp góp phần xây dựng tổ chức đảng ở nơi mình sinh hoạt trong sạch, vững mạnh.

4. Được quyền chất vấn và đề nghị giải trình về hoạt động của Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và Ban Giám hiệu; đồng thời phải trả lời chất vấn về các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được giao. Có quyền trình bày để làm rõ những kết luận có liên quan đến bản thân khi cần thiết. Có quyền bảo lưu ý kiến, nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể đã thông qua.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy

Ngoài trách nhiệm, quyền hạn của Đảng ủy viên, các ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy còn có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Tham gia thảo luận và biểu quyết các quyết định của Ban thường vụ.

2. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban thường vụ về công tác chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Đảng ủy và Ban thường vụ Đảng ủy trong lĩnh vực công tác được phân công.

3. Định kỳ thực hiện tự phê bình và phê bình trước tập thể Ban thường vụ Đảng ủy về trách nhiệm được phân công.

4. Được ủy nhiệm ký một số văn bản nội bộ của Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Đảng ủy

1. Bí thư Đảng ủy là người đứng đầu Đảng ủy, có trách nhiệm cao nhất trong Đảng bộ; cùng với Đảng ủy chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ, nghị quyết của Đảng ủy và của cấp ủy cấp trên.

2. Điều hành các công việc của Đảng bộ, chủ trì và kết luận các hội nghị của Đảng ủy, Thường vụ Đảng ủy và tập thể lãnh đạo. Bí thư Đảng ủy chịu trách nhiệm về mọi mặt trước Đảng ủy và thay mặt cho Đảng ủy quyết định các vấn đề thuộc phạm vi, quyền hạn và những chủ trương do Đảng ủy quyết định, trực tiếp phụ trách công tác chính quyền, công tác chính trị tư tưởng, công tác xây dựng Đảng và bảo vệ chính trị nội bộ, công tác tổ chức - cán bộ, công tác tài chính.

3. Chỉ đạo việc sơ kết và tổng kết hàng năm việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và các mặt công tác của Đảng bộ.

4. Đề xuất những vấn đề về chủ trương, chính sách lớn trên các lĩnh vực công tác để Đảng ủy thảo luận và quyết định. Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của Nhà trường.

5. Chỉ đạo Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ, ủy nhiệm cho Phó Bí thư chủ trì công việc khi Bí thư vắng mặt. Thay mặt Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy ký các nghị quyết và văn bản của Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy theo thẩm quyền. Thay mặt tập thể lãnh đạo ký phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Nhà trường và ký các văn bản khác liên quan đến công tác cán bộ theo thẩm quyền.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, phối hợp với Bí thư để chỉ đạo giải quyết các công việc của Đảng bộ. Điều hành công việc khi Bí thư ủy nhiệm.

2. Cùng Bí thư Đảng ủy chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của Nhà trường.

CHƯƠNG III

PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CÁC QUAN HỆ CÔNG TÁC CHỦ YẾU

Điều 10. Phương thức lãnh đạo của Đảng ủy

1. Ban hành các nghị quyết về chủ trương, nhiệm vụ và định hướng phát triển Nhà trường trên tất cả các lĩnh vực.

2. Xây dựng và thực hiện các chương trình hành động của Đảng ủy trong nhiệm kỳ.

3. Kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị và nhiệm vụ công tác của Đảng. Giáo dục, vận động quần chúng thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Điều 11. Chế độ làm việc của Đảng ủy

1. Làm việc theo chương trình toàn khóa và hàng năm (từng thời kỳ có thể bổ sung điều chỉnh).

2. Họp định kỳ hàng tháng và họp bất thường khi cần thiết do Ban thường vụ Đảng ủy triệu tập hoặc khi có trên 1/2 số Đảng ủy viên đề nghị. Nội dung các cuộc họp Đảng ủy do Ban thường vụ Đảng ủy chuẩn bị, Đảng ủy thông qua nghị quyết chung kỳ họp. Kết thúc các cuộc họp định kỳ của Đảng ủy sẽ có nghị quyết công tác tháng của Đảng ủy.

3. Các quyết định, nghị quyết của Đảng ủy phải được trên 1/2 số Đảng ủy viên đồng ý mới có giá trị.

Điều 12. Chế độ làm việc của Ban thường vụ Đảng ủy

1. Họp định kỳ hàng tháng và họp bất thường khi cần thiết, Bí thư chủ trì cuộc họp; nội dung cuộc họp do Bí thư và Văn phòng Đảng - Đoàn thể chuẩn bị.

2. Triệu tập Hội nghị Đảng ủy mở rộng khi cần thiết, thành phần sẽ do Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định.

3. Triệu tập hội nghị liên tịch hàng quý để đánh giá tình hình thực hiện các mặt công tác của Trường và bàn biện pháp chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách.

4. Kiểm điểm hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy và của cấp trên hàng năm.

5. Biểu quyết bằng hình thức thích hợp đối với những vấn đề quan trọng có ý kiến khác nhau. Riêng việc thi hành kỷ luật Đảng, Ban thường vụ Đảng ủy biểu quyết bằng phiếu kín. Các quyết định của Ban thường vụ Đảng ủy phải được trên 1/2 số ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy tán thành mới có giá trị.

Điều 13. Quan hệ giữa Đảng ủy Trường và Đảng ủy cấp trên

1. Đảng ủy Trường chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội.

2. Đảng ủy Trường định kỳ báo cáo tình hình hoạt động của Đảng bộ Trường với Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 14. Quan hệ giữa Đảng ủy Trường và các đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc

1. Định kỳ và đột xuất, Đảng ủy Trường tổ chức quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng cấp trên và nghị quyết của Đảng ủy Trường tới cấp ủy trực thuộc để triển khai thực hiện.

2. Đảng ủy Trường chỉ đạo thực hiện công tác Đảng tới đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc; kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy Trường ở các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

3. Cấp ủy trực thuộc định kỳ báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức đảng lên Đảng ủy Trường thông qua Đảng ủy viên phụ trách.

Điều 15. Quan hệ giữa Đảng ủy, Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng

1. Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng chịu sự lãnh đạo và kiểm tra của Đảng ủy; định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo với Đảng ủy Trường về tình

hình thực hiện các mặt công tác và việc thực hiện chủ trương, nhiệm vụ của Nhà trường.

2. Đảng ủy lãnh đạo Hội đồng trường thông qua Nghị quyết của Đảng ủy. Hội đồng trường thực hiện chức năng quản trị Nhà trường theo nghị quyết của Đảng ủy; Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng Trường.

3. Đảng ủy tôn trọng và phát huy quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng theo đúng các nghị quyết của Đảng, quy định của pháp luật; bảo đảm và tạo điều kiện để Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; thường xuyên thông báo Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng ý kiến của đảng viên, quần chúng về việc thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong Trường. Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng đảm bảo tạo điều kiện cho Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng, báo cáo với Đảng ủy về tình hình thực hiện các mặt công tác và những chủ trương, nhiệm vụ sắp tới của Nhà trường. Đảng ủy ra nghị quyết để lãnh đạo những vấn đề lớn và quan trọng, lãnh đạo đảng viên và các Đoàn thể quần chúng trong Nhà trường thực hiện. Chủ tịch Hội đồng trường làm nhiệm vụ quản trị giám sát, chỉ đạo thực hiện; Hiệu trưởng làm nhiệm vụ quản lý và triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng trường.

Điều 16. Quan hệ của giữa Đảng ủy Trường và các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường

1. Đảng ủy lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt vai trò chức năng của mình.

2. Mỗi học kỳ và hàng năm, các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình kế hoạch công tác báo cáo Đảng ủy.

Điều 17. Quan hệ giữa Đảng ủy Trường và các đơn vị ngoài Nhà trường

1. Đảng ủy Trường phối hợp chặt chẽ với cấp ủy và chính quyền địa phương để phối hợp công tác.

2. Đảng ủy xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy cấp trên. Đảng ủy phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan, với Đảng ủy các trường đại học và một số Đảng ủy cơ quan khác để hoàn thành tốt nhiệm vụ của Nhà trường.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Tập thể Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy, các đồng chí Đảng ủy viên, các tập thể và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Bí thư Đảng ủy bộ phận, các chi bộ có trách nhiệm phổ biến nội dung Quy chế đến cán bộ, đảng viên trong tổ chức đảng; xây dựng quy chế làm việc của Đảng ủy bộ phận, chi bộ phù hợp với quy định của Quy chế này.

2. Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Trường căn cứ Quy chế này để điều hành công việc của Đảng bộ.

3. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ trì theo dõi thực hiện Quy chế này.

4. Cá nhân, tập thể nào vi phạm Quy chế phải được nhắc nhở, phê bình. Nếu vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng sẽ bị thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng.

5. Quy chế được Đảng ủy thống nhất thông qua ngày 05/5/2020, trong quá trình thực hiện có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Đảng bộ./.

